Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

SỐ 979 NĂM THỨ MƯỜI — MỖI SỐ 6 XU — 丙子年 九月十五日 — NGÀY THỨ NĂM 29 OCTOBRE 1936

TIẾNG-DÂN 聲 La Voix du Peuple 民

GIÁ BÁN [illegible]

Chủ-nhiệm kiêm chủ-bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG — Quản-lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

Mỗi tuần xuất-bản ba kỳ: thứ ba, thứ năm và thứ bảy

BÁO-QUÁN [illegible]

Hưng điều lợi càng nên trừ điều hại.

DEPOT LEGAL «INDOCHINE» № [illegible]

SAU KHI ĐỌC BÀI

DIỄN-VĂN QUAN KHÂM-SỨ GUILLEMAIN TRƯỚC NGÀY HỌP DÂN-VIỆN TRUNG-KỲ

(Phương-diện chính-phủ và phương-diện nhân-dân)

Hiện trên hoàn cầu nầy, dầu ở xứ văn-minh bực nhứt, cũng không có chánh phủ nào dám tự phụ công việc của chánh-phủ là mười phần hoàn thiện mà không có chỗ khuyết điểm. Bởi vậy nên nước nào cũng có nghị hội, cũng có báo quán, cũng có chánh đảng, công đoàn, là những cơ quan mà chánh phủ dựa làm tai mắt, tham hiệp chúng kiến để sửa bỏ những chỗ khuyết điểm mà làm cho hoàn thiện thêm. Nghiệm như ở nghị viện các nước thường có những tấn kịch tranh biện chất vấn rất kịch liệt, mà các báo cùng chánh đảng thường chỉ trích, có khi đến tòa nội các cũng mai thay chiều đổi, thì đủ rõ.

Ở xứ Việt-Nam ta phục thuộc dưới quyền nước Pháp, xứ Trung-kỳ hiện có Nam-triều mà cũng nhận chánh-phủ bảo hộ là quyền vô thượng. Nghĩa là quyền tối cao ở chánh-phủ thì chính-phủ muốn làm đều gì cứ tự làm, chẳng có gì ngăn trở. Vậy mà cũng có những cơ quan nào hội đồng nầy nọ, nào dân biểu trong xứ, nào hội viên hàng tỉnh, nào một vài tờ báo v.v. đủ chứng rằng chánh phủ vẫn mở rộng cửa cho những đều chúng kiến, những đều dân nguyện, có đường truyền đạt lên chánh phủ đặng thi thiết công cuộc tấn hành cho khỏi sai lầm, mà mỗi ngày càng tiến lên cõi hoàn thiện.

Trong những cơ quan kể trên, quan hệ nhứt và nhân dân gởi đều hy vọng là viện Nhân dân đại biểu. Bởi vậy đối với bài diễn văn của quan Khâm-sứ đọc trong lúc toàn dân viện vào yết kiến ngài trước kỳ hội đồng năm nay, dân chúng ta không sao không để ý một cách đặc biệt.

Một bài diễn văn trường giang đại hải, dài hơn 20 trương giấy đặc, đọc suốt một giờ đồng hồ, trong kể công cuộc chánh phủ, cả Bảo hộ và Nam-triều, đã mở mang và kiến thiết, từ việc do các cơ quan bên Bảo-hộ cùng việc các Bộ Nam-triều đã thi hành mà có hiệu quả, có những con số dành rành, rõ là một bản thống kê vẽ rõ các cảnh tượng gấm hoa cực lạc riêng ở xứ Trung-kỳ, không vẽ gì là không tốt đẹp. Tưởng ai có ôm mối bi-quan đến dân, đọc bài diễn văn trên cũng đổi ngay ra quan niệm lạc quan mà mừng cho tiền đồ xứ sở.

Nhưng nên biết những nhà đại chánh trị như các quan thủ hiến người Pháp sang cầm quyền cai trị xứ nầy, làm một việc gì, vẫn thận trọng suy nghĩ và tham chước chúng kiến mà sau mới thi hành, theo cái nảo của một nước dân chủ không khi nào làm việc độc đoán. Nên công việc đã làm tức đã nhận là việc ích quốc lợi dân. Sở dĩ có đều khuyết điểm hoặc sai lầm, chỉ vì chỗ tánh tình phong tục cùng chế độ lưu truyền của hai dân tộc nhiều chỗ khác nhau. Nhứt là trình độ sanh hoạt của dân Nam, về mặt nào cũng kém xa dân Pháp. Bởi vậy nên ở trong có đều tự chánh-phủ nhận làm đều lợi ích mà nhân dân không hiểu, có đều nhân dân lấy làm khổ mà chánh-phủ lại không lấy làm đều. Cũng như sự muốn sự hờn của trẻ con, có khi người lớn không nghĩ đến và đoán không nhằm vậy.

Về cơ quan bên Bảo-hộ, dân chúng ta không bàn, vì người Pháp mà muốn hiểu đều ý nguyện dân Nam, tất nhiên phải dựa nơi cơ quan người Nam; mà cơ quan chánh trị người Nam tức là trong các bộ, ngoài các tỉnh, và viện Dân-biểu.

Theo như bài diễn văn quan Khâm, những công cuộc đã thi hành tất là ngài bằng theo tờ tư báo của Bộ và tỉnh, ngài lại có kể rõ những đều yêu cầu của viện Dân-biểu mà chánh-phủ đã để ý và thi hành. Vậy mà toàn cả một bài dài đến 20 trương, ít nói đến hiện tình thống khổ của nhân dân về khoảng kinh tế khủng hoảng cùng những hiện trạng phiền lụy về chế độ thương-chánh, kiểm-lâm như muối, rượu, thuốc lào thuốc lá cùng con số thất học và thất nghiệp, chuyện tham nhũng của quan lại, chuyện phù lạm của hào cường... Có lẽ trong những tờ tư báo của bộ và tỉnh cùng những đều yêu cầu của các ngài Dân biểu không nói đến những đều ấy; vì thiếu tài liệu, không bằng cứ vào đâu nên trong bài diễn-văn ngài không đề cập chăng?

Viết bài nầy, chúng ta vẫn ôm mối lạc quan đối với bài diễn văn quan-Khâm, song xin tới một bước mà trông cho cơ quan người Nam chúng tôi như Bộ, Tỉnh và viện Dân biểu, đem những thực trạng trong xứ mà đạo đạt cùng nhà đại chánh trị Pháp, đều lợi phô bày đã đành mà những đều hại trong dân gian, tưởng cũng nên phô trần một cách ngay thẳng. May ra những đều lợi ích càng làm cho tốt thêm mà những đều tệ bệnh cần phải trừ phương cứu chữa. Như vậy trên đường Pháp Nam hiệp tác càng có hiệu quả chắc chắn mà nhân dân càng gởi lòng tin nhiệm hơn là không nói đến đều hại.

TIẾNG-DÂN

CHUYỆN ĐỜI

Không chỉ thạnh hành bằng thói nịnh kẻ quyền quí

Của kẻ nghèo khổ, làm việc nghĩa hiệp cùng đua nịnh quyền quí, nếu ai đem 3 điều ấy mà hỏi đều gì nên làm, tất phần đông đều tán dương sự của bần và nghĩa hiệp kia mà mọi sát sự đua nịnh nầy. Ấy vậy mà thực tế lại khác. Khác vì của kẻ nghèo, làm việc nghĩa, hô hào khuyến khích rát cổ mà chỉ có mấy người hưởng ứng, có hưởng ứng cũng tỏ bộ miễn cưỡng bất đắc dĩ. Đua nịnh quyền quí thì không ai xui, không ai khuyên mà tấm kẻ tự mình vui lòng trăm phần trăm. Xem chuyện Tưởng-giới-Thạch làm lễ Hạ thọ 50 tuổi dưới nầy:

Hiện nước Tàu bị người Nhựt xâm đoạt miền Đông-bắc, nào đường sắt, nào quan thuế, đều bị bàn tay sắt can thiệp vào; miền Nam cũng bị thế lực ở Phúc kiến Đài loan đuổi cũng đến; còn khoảng giữa lưu vực Trường giang thì nơi nào cũng bị Nhựt chận cổ, động đâu là bóp họng đó. Họ Tưởng cầm cả chánh quyền quân quyền trong nước, đứng trước cái nhục «mất đất mất quyền» như thế, không tốn một viên đạn để kháng mà thấy chẳng thờ chủ nghĩa «kháng Nhựt». Theo lòng công phẫn của quốc dân không đáo Tưởng được thì chịu chớ có vui mừng gì cho họ Tưởng sống lâu đâu.

Ấy thế mà nghe tin họ Tưởng sẽ làm tiệc Hạ-thọ ngũ tuần, đã thôi! từ các tỉnh trong nước cho đến Hoa kiều ở các nơi đua nhau góp tiền sắp lễ hạ thọ rất long trọng. Không nói đâu xa, chỉ một nhà thực nghiệp ở Quảng châu Hoàng-chí-Đình, một mình quyên đến 200.000 đồng, người ta cho là khoản quyên lớn nhứt trong cuộc lễ nầy — chỉ về cá nhân — thứ nữa thì Hà-đông tước sĩ quyên 100.000 đồng!

Nghĩa quân Đông-Bắc, nạn dân miền Hoàng-hà, biết bao nhiêu kẻ nghèo khổn đáng giúp, việc hào hiệp nên làm, không ai quyên số lớn như thế, mà lễ mừng thọ của nhà quyền quí, ngoài bọn quan trường xa phụ ra lại có bọn giàu mà nịnh kia bòn tất mồ hôi nước mắt của nhà nghèo, chắt chiu tiền xài, lại đem làm món «quà» cho nhà quyền quí nữa. Bảo dân Tàu không chuồi sao được.

Mà thôi, món «nịnh» đó ở đâu cũng thế, không chỉ ở Tàu. Cho tên ăn mày một xu trông bộ nhăn mặt mà bọc trăm bạc ngàn đặt vào tài kẻ sang mà không tiếc, cái đó không thiếu gì.

Chuông-mai

Báo «SAO-MAI» phê-bình các hạng làm chính-trị xứ Trung-kỳ

LỜI NÓI CHUA TRONG CÂU KHEN TẶNG TÔI

Huynh-thuc-Khang

Trong nhịp được tin Ủy-ban điều tra do bộ Thuộc-địa sẽ phái sang Đông-dương, anh em các giới Trung-kỳ nào lập tam ban, nào trưng-cầu ý kiến, động thảo tập nguyện vọng, nao nức một hồi. Riêng tôi, Huỳnh-thúc-Kháng, chỉ đứng trong phạm vi một tờ báo trong xứ thân lật được tờ nguyện vọng nào, thì gởi cho ban Thường-trực Dân-viện cùng Tạm-thời ủy-ban, hoặc lần lượt đăng trên tờ báo để bổn một ít tài liệu thiết thực cho cuộc điều tra sau nầy, chớ thủy chung không dự vào cuộc Tạm thời ủy-ban hay Lâm-ủy nào.

Mới đây, ông Trúc-Lâm có bức thơ ngỏ cùng tôi đăng trong *Việt-Báo* ngoài Bắc, công kích tôi một cách kịch-liệt, cho tôi là «mộng» là «ngủ», kế đó thấy báo *Sao-Mai* ở Vinh là tờ báo do ông Dân-biểu Trần-bá-Vinh chủ trương, có đăng một bài «Phê-bình hạng làm chánh trị xứ Trung-kỳ» của ông Hy-lệ (số 140 ra ngày 1-10), trong có khen tặng tôi hai chữ: «khôn khéo».

Cũng một phần tử trong dân-tộc Việt-nam ta, không thể trút cái gánh mình cho ai, nên đem thân sống sót, trước làm dân-biểu vài năm, sau đương cái trách nhiệm chủ trương một tờ báo trong lúc Trung-kỳ chưa có tờ báo nào, lại ở giữa đất Thần-kinh là một nơi hoàn cảnh «quốc thị phân vân, chính triều phức tạp». Khi ra làm báo, tôi đã định làm tấm bia treo trước công chúng, chịu trăm ngàn mũi tên. Ngoài mạng lệnh của lương tâm cùng thiên chức nhà làm báo đối với đất nước, nòi giống, gần gì gì tôi cũng không để ý đến lọ là lời chê với lời khen. Bởi vậy nên ông Trúc-Lâm công kích tôi mà tôi không lấy làm buồn, báo Sao-Mai khen tặng tôi mà tôi không lấy làm vui.

Có một đều khó hiểu là ông Trúc-Lâm tự xưng là thay mặt cho một số đông anh em ở Nghệ-an ngỏ thơ cùng tôi nói tôi «mộng và ngủ»; bài xã-thuyết «Phê bình hạng làm chính trị xứ Trung kỳ» báo Sao-Mai là tờ báo do ông Trần-bá-Vinh chủ trương vẫn cũng đại-biểu cho dân Nghệ-an, lại nói tréo cẳng ngỗng mà khen tôi là «khôn khéo». Cái chỗ khác nhau đó chứng rằng trong con mắt hai người, kẻ mang kính đỏ thấy tôi đỏ, kẻ mang kính xanh thấy tôi xanh, tổng chi là

(Xem tiếp qua trang 3 cột 1)

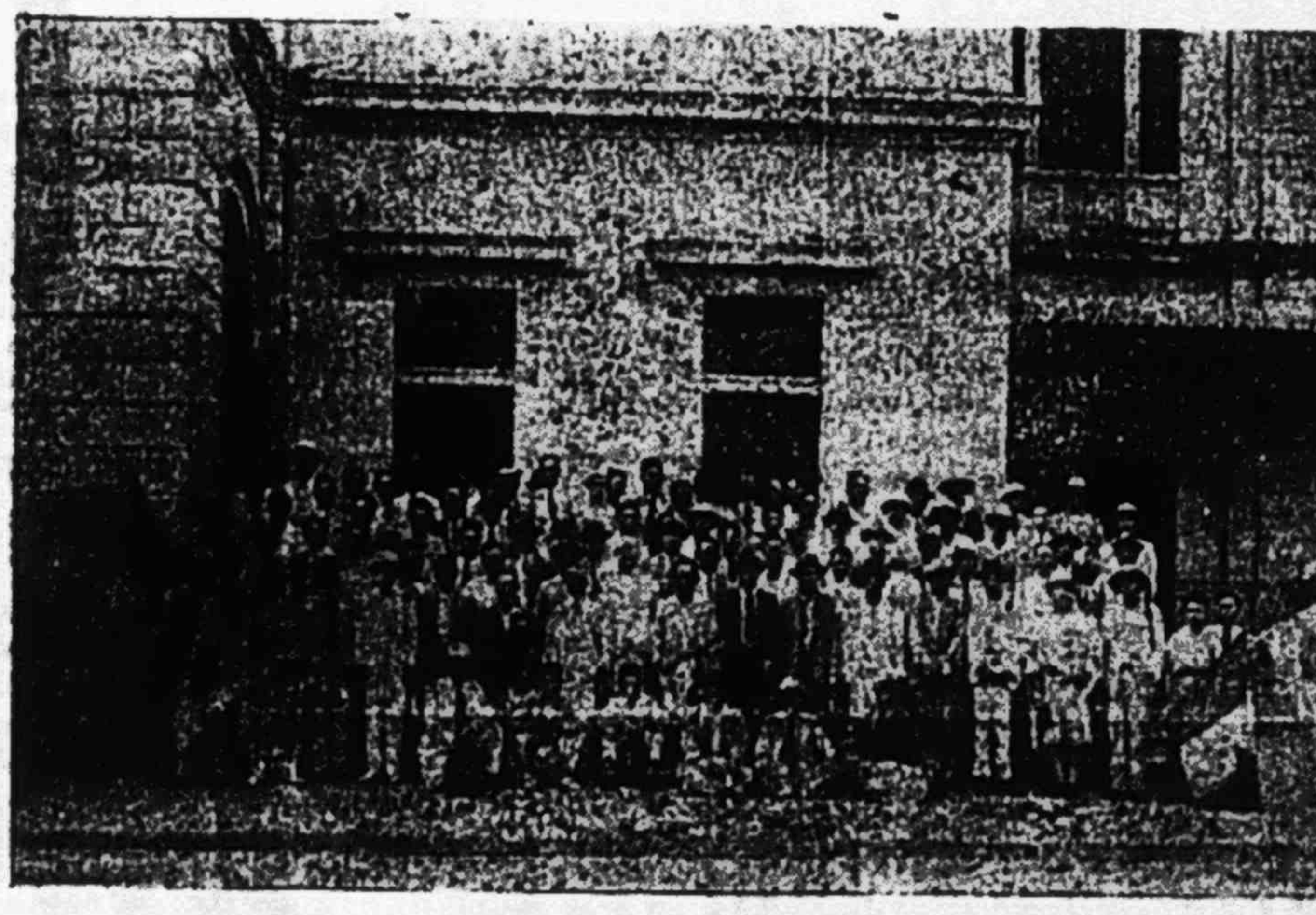

Đoàn du-lịch Nhật-bản tới Hanoi

Đoàn du-lịch nầy do nhà báo «Đài-Loan Tân-Văn-Xã» tổ-chức

Hội đồng thường niên viện Dân biểu Trung kỳ

Ngày 15 Octobre — Buổi mai

Xét dạng bản dự trù công tác và ngân sách Đông Pháp và ngân sách riêng

(Tiếp theo)

Ông Hà Đăng: Mấy năm trên chúng tôi đã xin đừng đặt máy. Nhà nước trả lời rằng không khi nào dân không xin mà nhà nước định làm. Bây giờ nghe quan lớn nói nhà nước định làm máy dầu hoặc máy điện. Việc ấy dân chúng tôi nào có xin bao giờ? Trước kia chúng tôi xin làm thế nào mà đem mặt nước lên cao. Nay đã có các đập, mặt nước đã lên cao, thì cứ để cho chúng tôi tự tiện tác gàu, đạp xe. Nếu còn phải đặt máy nữa thì dân chúng tôi đã thất nghiệp mà còn chịu tốn nhiều quá.

Quan Lục lộ nói việc dùng trâu bò, xe nước là tùy ý, không cần xin.

Ông Tùy hỏi: — Vậy thì xin cho biết rõ món tiền 156.000$ trong ngân sách về khoản canh nông và dùng các phát động lực ở Quảng nam, là để làm gì?

Quan Chánh Lục lộ: — Đó chỉ là dự trù thôi.

Ông Tùy: — Bây giờ đã cho dân tự tiện làm, thì món tiền ấy có thể xin đem làm việc ích khác cho Quảng nam không?

Quan Chánh Lục lộ: — Số tiền ấy là do nghị viện Pháp ưng chuẩn, có luật. Nếu các ngài muốn thì cứ thỉnh cầu, nhưng chắc không được, vì cần phải có nghị viện Pháp chuẩn hứa.

Ông Tùy lấy làm lạ là nhiều việc có cần thiết với dân mà chính phủ không hỏi ý Viện, như thuế điền ở Thanh hóa, Đồng hới, Hà tịnh, Tuy hòa....

— Đó là thâu về ngân sách Đông dương chớ không phải riêng của Trung kỳ.

(Xem qua trang 4 cột 2)

Đồng bạc Đông dương vẫn giá 10 quan tiền Pháp

Ngày 15 Octobre vừa rồi, quan Toàn quyền có ký nghị định ban hành sắc lệnh ngày 2 Octobre, sửa đổi sắc lệnh ngày 31 Mai 1930 về chế độ tiền tệ Đông dương. Vì thế nên có nhiều tin đồn bạc Đông dương sẽ hạ giá.

Theo sắc lệnh ấy thì bạc Đông dương tạm hoãn không đổi ra vàng nữa, cũng như đồng tiền Pháp, nhưng giá đồng bạc đối với đồng phật lăng vẫn không thay đổi, và đồng bạc Đông dương vẫn định và phải định là 10 quan tiền Pháp. — (Theo bản lai cáo của phủ Toàn quyền).

QUAN QUYỀN TOÀN QUYỀN ĐẾN HUẾ

Chiều bữa thứ hai 26 Octobre, quan quyền Toàn quyền Silvestre đã đến Huế.

Buổi mai 27 Octobre, ngài vào Đại nội yết kiến Hoàng thượng. Buổi chiều tiếp các hội đồng: Dân biểu, Bảo hộ, Kinh tế lý tài người Pháp cùng các quan chức và nhiều nhân vật Tây Nam tại Tòa Khâm, rồi đi thăm bia mộ chiến sĩ trận vong.

Ngày 28 Octobre ngài từ giã Huế vào Nam.

SAU KHI ĐIẾU TANG

VĂN-THÂN HUYỆN QUỲNH-LƯU BỊ ĐÒI HỎI!

Người ta nói lâu nay văn thân Quỳnh lưu (Nghệ-an) động luôn. Mới năm ngoái ông Hàn Phan Phu bị quan huyện đòi hỏi, và bắt làm giấy mão cựu, vì có người con làm phóng viên cho một tờ báo nọ ở Vinh. Kế đến ông cử Hồ phi Huyền bị lôi thôi. Vừa rồi vì việc đi điếu ông Nho Hạ tại làng Hậu lập, trong huyện Quỳnh lưu, mới tạ thế hữa đầu tháng Octobre nầy, cũng có chuyện đòi hỏi!

Số là sau khi ông Nho-Hạ tạ thế, đám lễ ba ngày, người con trưởng xin mời hàng huyện, đó là theo tục lệ xưa nay vẫn như thế. Đi dự lễ điếu xong về nhà được hai ngày thì thấy ai nấy bị lính đến đòi tới huyện. Các ông văn thân đến huyện, thì thấy quan bảo phải khai và hỏi rằng sao các ông tự tiện hội họp (!). Các ông phải khai rõ đầu đuôi rồi về.

Còn tang chủ là hai người con trưởng và con thứ ông Nho Hạ thì bắt giam tại huyện xét hỏi!

Theo thường lệ Annam thì «quan, hôn, tang, tế, không vào lệ cấm», nên đám tang, đám cưới, đám cúng thần, thường nhóm làng họ đông người, chỉ trình lý trưởng sở tại là đủ, đều ấy đã thành điều tập giáo. Nay quan không rõ mà can thiệp đến, thật trái với tôn giáo xưa nay.

D. N.

TRƯỜNG CAO ĐẲNG TIỂU HỌC THANH HÓA CÓ LỚP ĐỆ TỨ NIÊN

Vừa rồi, ông Laffandrie, Thủ hiến học chánh Trung kỳ ra Thanh hóa xét lại địa thế trường C. Đ. T. H., và nói: «Sang năm 1937, trường Cao đẳng Tiểu học Thanh hóa, sẽ có lớp Đệ tứ niên. Vậy phải làm thêm phòng học nữa».

Đó là một cái tin mừng cho anh em học sinh Thanh hóa.

S. H.

Bài diễn văn của quan Khâm-Sứ Guillemain đọc tại tòa Khâm chiều ngày 9-10-36 lúc tiếp kiến các ông Dân-biểu Trung-kỳ

(Tiếp theo)

Hiện thời, những trường toàn miền thượng du quan trọng nhứt là: trường ở miền thượng nguyên (tỉnh Darlac, Kontoum, Pleiku, Haut-Donnai). Trường mường và thái phía bắc Trung-kỳ (Thanh-hóa, Nghệ-an) trường chàm và mọi phía nam Trung-kỳ (Bình-thuận, Bình-định). Ngoài ra những trường ấy thì còn có hai trường ở Quảng-ngãi được 32 học trò thổ dân và một trường ở Phú-yên ở giáp giới tỉnh Darlac có 52 học trò rhadé. Trường nầy về phương diện nhơn chủng có thể nhập vào với các trường Darlac.

Khi nầy đến giờ chỉ nói về vấn đề giáo dục do Nam-triều quản đốc, trước khi gát vấn đề nầy, Bản chức không thể nào không tỏ cho các ông biết rằng Bản chức rất được vui lòng vì nay ở xứ Trung-kỳ đã có một trường trung học. Được vài ngày nay, nghĩa là từ ngày khai giảng, trường Trung-học Khải-Định đã giây được tuần thường. Ở trường ấy, ngoài những lớp cao đẳng tiểu học của trường quốc học cũ, nay lại thêm ba lớp trung học. 33 người học trò đã được vào nhứt niên, còn lớp nhị niên và tam niên thì nay chỉ nhận những học trò Trung-kỳ mà đã học ở trường trung học bảo hộ Hanoi. Ba lớp ấy đương đối với lớp 2eB, 1eB, triết học và toán học ở các trường trung học tây, và sẽ giây học trò thi tú tài tây như tú tài bản xứ.

Ở Trung-kỳ lâu nay rất mong mỏi sự tạo lập ấy, và nhiều ông trong qui viện đã có lời yêu cầu. Từ nay cả: học sinh Trung-kỳ có thể học thêm và không cần phải đi Hanoi mới có thể học ban trung học đã có lòng ao ước, vì ở Huế nay đã có đủ cả rồi. Còn một điều nầy lợi nữa, điều lợi nầy không phải là ít, là ban trung học lập ra mà không phải tốn kém gì, nếu không kể món tiền phí tổn công tác, không bao nhiêu, đã dùng để làm thêm vài lớp mới. Bởi vì, các ông chắc nhớ rằng mỗi năm ngân sách bản xứ phải chịu một số tiền khá to cho xứ Bắc-kỳ để chi tiêu vào trường bảo hộ. Từ nay khoản ấy sẽ bỏ đi và sẽ dùng về việc chi tiêu ban trung học trường Khải-định.

Các ông đã biết công việc nhà nước đã thi hành để mở mang y tế ở Trung-kỳ. Muốn cho các ông rõ việc ấy, Bản chức xin cho các ông hay rằng xứ Trung-kỳ là một xứ trong thế giới đã dùng một số tiền rất nhiều so với số tiền ở ngân sách, để chi tiêu về việc y tế. Năm 1935 ngân sách có 8.500.000$ mà tiền tiêu về y tế mất 1.300.000$. Có 546 thầy thuốc, khán hộ và cô đỡ cho thuốc trong 139 nhà thương và nhiều lúc đi hành hạt. Số dân Trung-kỳ là 5.000.000, mà năm ngoái có tới 4.000.000 người xin thuốc, và 2.000.000 người chủng đậu. Những phương pháp có hiệu lực dùng để triệt bệnh sốt rét, một bệnh rất thông thường trong dân gian, đã được kết quả rất mỹ mãn. Nhứt là ở các xưởng công tác hỏa xa dùng làm chỗ thí nghiệm, những kết quả ấy lại càng thấy rõ ràng lắm. Tình hình bệnh hoạn ở các xưởng ấy đã kiểm soát một cách rất kỹ lưỡng nên có thể kết luận một cách rất chắc chắn nghiệm mệt rằng nhờ có thuốc thang đã cho ở các xưởng ấy, tay thợ thầy trải biết bao sự nguy hiểm. Số tử so với số sanh cũng còn ít hơn ở ngoài dân gian về hạng người lớn. Nghĩa là cuộc thí nghiệm ấy kết luận một cách rõ ràng sự hiệu quả của dược lực. Rồi đây sẽ căn cứ vào đó mà đem thi hành những công việc như thế ở các tỉnh về mặt y tế, và có đôi việc làm đã vài tháng nay đã được nhiều hiệu quả.

Đồng thời những công việc để trị bệnh sốt rét, công việc trị bệnh phung, ho lao, bệnh con mắt và các bệnh khác một ngày một mở mang. Nhờ có đi khám xét các trường học nên đã khám minh được nhiều điều hay. Khi đi chữa bệnh cho học trò như thế, có thể lựa những học sinh hoàn toàn mạnh khoẻ, và bày vẽ cho chúng những cách thức để chữa các thứ bệnh, những người học trò ấy lúc về nhà, về làng, sẽ đem truyền bá những điều cốt yếu vệ sinh và y học. Phần nhiều những người học trò ấy trợ lực một cách không ai ngờ cho những quan thầy thuốc.

Xã dân bình tế cũng vậy, một ngày một mở mang thêm lên, và ở trong chốn dân gian, nơi thâm sơn cùng cốc cũng có thấm đến cả.

Các ông dân biểu, bản chức sau bài diễn văn, không thể bỏ qua mà không nói đến chánh sách thuế mà đã thi hành ở Trung-kỳ, nhất là về vấn đề bách phân phụ nạp. Năm 1929, nghĩa là năm đầu đã đem ra thi hành thuế bách phân phụ nạp, thì thâu được tất cả 413.000$. Đến năm 1935 chỉ còn có 173.000. Năm 1936 nhà nước tự hạ xuống còn có 87.000$. Các ông xem các tờ trình sẽ rõ rằng đến năm sau chỉ còn có 45.000$. Bản chức mong rằng đến năm 1938, nhờ gặp cơ hội tốt có thể bỏ hẳn thứ thuế ấy đi.

Nay đã gần đến lúc hoàn toàn giải quyết sự giảm thuế mà lâu nay nhà nước đã thi hành một cách cương quyết đối với dân, Bản chức không lẽ không nhắc lại cái công trình vĩ đại mấy năm về trước là thế nào mà đã có những con số đã bày trên kia.

(Xem tiếp qua trang 3 cột 3)

LUẬT LAO ĐỘNG SẼ THI HÀNH NGÀY 1-11-36

Luật Lao-động sẽ thi hành tại Đông-dương vào ngày 1er Novembre 1936. Vừa rồi ở Bắc-kỳ, quan Thống-sứ đã thông tư cho các thuộc quan biết.

Ở QUẢNG-NGÃI ĐÃ NÓI ĐẾN NGẠCH THUẾ ĐINH ĐIỀN SANG NĂM

Vừa rồi quan huyện Nghĩa hành có sức cái trát số 2729 nói về thể lệ ngạch thuế đinh, điền sang năm (1937). Cứ theo trát sức, thì thuế đinh gia 11%, thuế điền gia 15%, còn về khoản bách phân phụ nạp cho Trung-kỳ ngân sách sẽ lục sức ngoại. Thế là thuế đinh sang năm, mỗi suất 2$755 chưa có tư ích, còn thuế điền: nhứt hạng 2$2425, nhì hạng 1$794, tam hạng 1$196, cả hai ngạch còn chưa có số phụ nạp về Trung-kỳ ngân quĩ.

Quanh quảng vừa nộp thuế năm nay xong, lại lo đến thuế sang năm!

Phóng-Viên

Những điều nguyện vọng

Dân Trung-kỳ chúng tôi đang như cây mùa đông vàng, úa, còi, rã; nay được Chính phủ Bình dân bên Pháp để ý đến, phái các quan sang đây, để điều tra cho biết cái tình cảnh thống khổ của dân chúng tôi; thật chúng tôi tưởng dân như: gió xuân đằm ấm nhẹ nhàng thổi lên, sẽ làm cho phận cỏ nội hoa hèn chúng tôi đây được tươi non xanh tốt lại vậy.

Nên có những điều thỉnh nguyện, xin bình tỏ như sau nầy:

1. — Xin sửa chế độ tư tụng

Từ mấy chục năm nay, dân Trung kỳ chúng tôi có điều gì uất ức, cứ đầu đơn đến kiện ở quan Phủ, Huyện sở tại, có vụ để giấy đưa bằng rằm, quan sở tại không xử hoặc xử không xong; cực chẳng đã, dân phải lên kêu Tỉnh, Bộ, tòa Sứ, tòa Khâm, có khi các cao cấp trên trở lại giao vụ kiện ấy về cho quan sở tại tái xử, thế rồi bắn chực mãi kéo dài năm bảy tháng mà không kết liễu; như thế thì sự ức uất của dân không do đâu thân minh được, mà lại làm phiền lụy tốn hao cho nhân dân lắm.

Nay xin Chính phủ cho dân Trung kỳ chúng tôi: Dân có điều chi vấn do quan Phủ, Huyện tố cáo trước, nếu trong hạn hai tháng, quan Phủ, Huyện không xử hoặc xử không xong, dân được phép dâng đơn lên Tỉnh, Bộ, hoặc tòa Sứ tòa Khâm, xin minh xét cho dân nhờ; chứ đừng giao trở lại cho quan Phủ, Huyện sở tại nữa.

2.—Xin cho dân Trung kỳ được tự do dinh sinh lập nghiệp ở trong cõi Đông-Pháp

Năm ngoái đây, Chánh phủ hạn chế không cho dân Trung kỳ lên làm nhà lập nghiệp tạo mãi điền địa ở trên Mọi, sự ấy ức dân lắm. Thời buổi nầy, người Pháp sang Á, người Nhật sang Âu, người Trung hoa dinh nghiệp khắp thế giới, dân Trung kỳ chúng tôi cũng là người, cũng phải ăn, thế mà đất hẹp dân nghèo đã đói khổ quá, mò lên cái xứ Mọi liền bên cạnh, để làm ăn nuôi sống, cũng bị hạn chế không cho, thì biết làm sao mà sống nổi; cái chết đói tưởng nó lại thiết tha phần nhiều, khó chịu hơn các thứ chết khác.

Nên xin Chánh phủ cho dân chúng tôi được tự do dinh cơ lập nghiệp khắp trong địa phận xứ Đông-pháp nầy, không luận ở đất Mọi, Lào, hay Cao-mên; vì dân chúng tôi dinh cơ lập nghiệp ở đâu trong ba xứ ấy, thì cũng là dưới quyền cai trị của Chánh phủ và phải nạp sưu thuế cho nhà nước cả.

3. — Chế độ nhà Đoan.

Đã 10 năm nay, rượu và nha phiến ai đem dấu ở ruộng đất ngoài đồng khi nào không hay, đến chừng giác xuất ra, thì nhà Đoan cứ việc do nhà có thửa ruộng đất ấy bắt phạt nặng nề; đã thế bốn năm nay, lại còn bắt dân mua rượu ty, cứ theo suất đinh phát rượu về làng, hương lý phải đứng nhận bán, người không uống rượu cũng cưỡng bắt mua, thật là áp bức dân tình thái quá.

Từ đây xin Chánh phủ lấy lòng công lý bác ái, bỏ hẳn hai cái chế độ thái quá trên đây đi, cho dân chúng tôi được nhờ.

Còn muối và thuốc là hai thứ ăn dùng cũng như lúa gạo hằng ngày, xin Chánh phủ rộng ơn bỏ hẳn độc quyền muối, cho dân chúng tôi được tự do làm muối ăn, và xin bỏ thuế trồng thuốc lá, chỉ xin đánh thuế người buôn thuốc như mấy chục năm trước.

4. — Về thuế chợ

Đã mấy chục năm nay, hạng bần dân xứ Trung kỳ, rất khổ sở về món thuế chợ. Như tên Giáp con nó đau, nó đi bán nhúm rau muống cám để cân chén thuốc cho con, trội được đồng xu nó mừng bằng bạc chục; tên Ất con nó trần truồng lạnh lẽo, nó đi bán con gà con vịt gánh cái chục tranh để may cho con tấm quần manh áo, trội được 0$03 nó mừng bằng 30$; tội nghiệp thay cho những người nghèo khó ấy, chỉ vì cái nghèo, nên thường thường họ hay trốn thuế chợ, rủi người thu thuế bắt được thì họ bị đánh đập đã tất tả tơi, nên ai còn có chút lương tâm mà trông thấy cái tình cảnh ấy của họ cũng phải động lòng rơi lệ.

Nay chúng tôi xin Chính phủ hãy nới tay về thuế chợ, ai bán hàng gì theo thời giá đáng 1$ trở lên thì sẽ đánh thuế, còn kẻ nghèo khó bán hàng số ít hơn, thì xin tha thuế chợ cho họ nhờ, và xin yết thị giá thuế cho rõ ràng để người đi đến chợ được biết khỏi bị bọn thầu lạm thu.

(Còn nữa)

Đặng-văn-Biên
Người Nam ở Lào

NGẬM MỘT HƯỜN
VALDA
TRONG MIỆNG

Thì Khỏi đau cổ giọng, Khan cổ, Khỏi nóng lạnh, sổ mũi, và lại Không ho.

Có nghẹt mũi, ho nhiều, mà ngậm được thuốc ấy thì cũng bớt liền.

ẤY LÀ
một thứ thuốc thần hiệu lắm
ĐỂ MÀ TRỊ
các chứng bịnh ho lao và tức ngực.

THUỐC HƯỜN VALDA
có bán cùng trong các tiệm thuốc
Có mua thì nhớ coi trên nắp hộp có hiệu chữ
VALDA
MỚI THIỆT PHẢI

MỌI VẬT CẦN THIẾT CHO QUÍ NGÀI CÓ BÁN TẠI HÀNG LỚN

GÔ-ĐA HANOI,
Grands Magasins Réunis

Khi cần dùng đến, quí ngài nên hỏi tại hàng **SOCOA**, 145, Rue Paul Bert HUẾ, thì quí ngài sẽ được vừa ý.

Thượng tuần tháng Novembre sắp tới sẽ có cuộc chưng bày lớn các thứ hàng tại hàng SOCOA.

BÁN THEO GIÁ Ở HANOI

CUỘC XỔ SỐ ĐÔNG-PHÁP
PHÁT-HÀNH LẦN THỨ HAI

Có 4 kỳ liên tiếp nhau:
Kỳ thứ nhất, xổ tại Nam-Vang, ngày 23 tháng 10 tây năm 1936
Kỳ thứ nhì, xổ tại Hanoi, ngày 17 tháng 11 năm 1936
Kỳ thứ ba, xổ tại Saigon, ngày 19 tháng chạp tây năm 1936
Kỳ thứ tư, xổ tại Huế, ngày 20 tháng giêng tây năm 1937

Mỗi kỳ chỉ phát hành có 200.000 vé
ĐỪNG CHỜ NỮA, NÊN MUA MAU MAU ĐI, KẺO ĐẾN GẦN NGÀY HỎI MUA LẠI HẾT!
Kỳ nào, cũng vẫn có:

1 số trúng	4.000$
8 số trúng	1.000
80 số trúng	100
400 số trúng	50
4.000 số trúng	10

Số 4 kỳ khác nhau, xin nhận cho kỹ, kẻo đến các ngày xổ đó làm uổng công. Nhưng trong 4 kỳ ấy, bất cứ kỳ nào, dầu trúng hay không, nhớ cất số cẩn thận, đợi tới ngày 20 tháng giêng tây năm 1937, còn được dự một cuộc xổ số chung nữa, xổ tại Huế, liền sau khi xổ kỳ thứ tư rồi. May ra được trúng một lô lớn trong 3 lô sau nầy:

100.000$ — 40.000$ — 20.000$

Nên để ý: Kỳ nào, vé cũng bán khắp cả xứ Trung-kỳ. Vé kỳ thứ nhất bán hết rất mau! Hiện nay đã bắt đầu bán vé kỳ thứ nhì rồi! Ở các thành thị, bán đến 10 tháng 11 tây thì thôi, còn các chỗ khác bán đến 14 tháng 11 tây là cùng

Cũng 1$00 một vé, mà lại được hai dịp may!

Thuốc Đệ Nhất Vô Nhị Hiệu VÕ-VĂN-VÂN Trị Bệnh Đau Bụng

ĐAU BỤNG BAO TỬ. — Những người nào đau bụng ngấm ngầm, đói không đau, ăn no và đau, hoặc bụng no hơi, sình ruột, ói mửa hoặc đau bụng sôi ruột, ợ nước chua, con nít trong tháng bị ọc sữa và nhất là những người bị bệnh *Thiên thời, Dịch tả*, nên mau mau dùng thuốc TẾ-THẾ TIÊN-ĐƠN, số 3 của hiệu VÕ-VĂN-VÂN giá mỗi gói 0$10 thì bớt liền.

ĐAU BỤNG MÁU. — Đàn bà mỗi tháng đau bụng một hai lần, phát lên dữ dội, có cục máu bò qua bò lại, trừng lên trừng xuống trong bụng, tức ngực, tay chưn lạnh và đổ mồ hôi, hoặc gần tới ngày có đường kinh mà đau bụng, nên lập tức tìm nhà thuốc VÕ-VĂN-VÂN, là một nhà thuốc danh tiếng nhứt Đông-pháp, mua một hộp BẠCH-PHỤNG-ĐIỀU-KINH, số 37, giá 0$80, uống vào hết đau bụng, cục máu hạ xuống. Trường phục thuốc nầy thì tiêu cục máu và kinh huyết đặng điều hòa.

ĐAU BỤNG RUỘT TẰM. — Ruột có khúc lớn, khúc nhỏ, có một khúc co lại. Người nào tì vị yếu, đồ ăn không tiêu hóa, truyền tống chưa kịp chun qua lỗ co, tích tụ lại và phát đau bụng dữ dội lạ thường. Những người mắc bệnh ấy, mỗi ngày độ 2-3 lần, đau thốn sau lưng, đau lồng lên ngực, có cục trong bụng, no đói vẫn đau; đau độ vài giờ thì hết. Khi đã hiểu rõ chứng, bệnh rồi, nên dùng TRƯỜNG-TẰM PHỤC-THÔNG, số 54, giá mỗi hộp 0$60, hiệu VÕ-VĂN-VÂN thì hết dứt.

Các ngài đừng có tưởng lầm rằng mình mắc phải bệnh đau bụng phòng tích, đau bụng phong, đau dạ dày, đau bụng kinh niên, mà dùng những thứ thuốc nhãm, uống vào rất có hại cho quí ngài.

Có mua những thứ thuốc kể trên dùng qua rồi mới biết lời nói không ngoa, nhưng phải coi cho kỹ hiệu « thằng nhỏ cho dù » mới khỏi lầm lộn.

Các chi cuộc nhà thuốc **VÕ-VĂN-VÂN** Thủ-dầu-một — Nam-Kỳ

SAIGON	QUINHON	TOURANE	HUẾ	HANOI	HAIPHONG
229, Rue d'Espagne	Avenue Gia-Long	Avenue du Musée	87, Rue Paul Bert	86, Rue du Coton	103, Bd Bonnal

SIROP PULMO
TRỊ CÁC CHỨNG HO — RẤT THẦN HIỆU

Một chai: 0$90

Nhà thuốc PHẠM-DOÃN-ĐIỀM Tourane

Báo Sao-mai phê bình các hạng làm chánh trị xứ Trung-kỳ

(Tiếp theo trang nhất)

không phải chân tướng của tôi cả.

Tôi vẫn chủ trương cái lý thuyết «theo triều lưu chung trên thế giới hiện thời và tương lai, vận mạng một dân tộc, một quốc-gia ở nơi đại đa số quần chúng mà không phải ở một hai người», nên không có cái chủ nghĩa «thờ tôi» và nhận «tôi là cái khả ố», đáng lẽ ai có khen chê cứ làm thinh là phải. Ngặt vì ông Trúc-Lâm kéo tôi vào trong cuộc Lâm-kỳ thảo nguyện vọng, báo *Sao-mai* nhận tôi vào hạng làm chánh-trị Trung-kỳ. Thế là cái «tôi» đó thành ra không phải cái «tôi» riêng. Đã không phải cái tôi riêng, nên đối với ông Trúc-lâm, tôi có bức thơ đăng số 976. Nay viết bài nầy trả hai chữ «khôn khéo» cho báo *Sao-Mai*:

Bài phê bình trong báo *Sao-mai*, trước nói cuộc toàn kỳ hội-nghị 20-9-36, trong 16 tỉnh Trung-kỳ chỉ có một mình tỉnh Nghệ-an là có một tập nguyện vọng do toàn thể nhân dân trong tỉnh thảo soạn (sao lại sót ông Trúc-Lâm cùng một số đông anh em ở Nghệ-an có bức thơ ngỏ cùng tôi trên?). đấy là nhờ cái sáng kiến hay ho tốt đẹp của mấy ông Dân-biểu Nghệ-an...

Kế ông chỉ mấy điều vọng của ban Thường-trực Dân-biểu cùng mấy điều vọng của phái thanh niên mà nhắc đi nhắc lại cái tiếng «quốc-sự-phạm», «chánh-trị-phạm» luôn. Rồi bàn qua bọn sĩ-phu đứng tuổi gồm cả các ông Dân-biểu có nhiều lịch duyệt mà ông cũng cho là vọng rồi, rồi rút lại khen tôi. Huỳnh-thúc-Kháng là khôn khéo!

Phải chi nói «khôn khéo» suông thì thôi, ông lại dẫn chứng nói nào năm 1930-31, phái thanh-niên lập nhiều hội kín... tôi không hoan nghinh lại viết một bài trong báo *Tiếng-Dân* (không rõ ông chỉ bài nào), nói việc làm đó là khốn nạn; và ngày 20-9 đây, ban Thường-trực có mời mà không thấy ông chủ-nhiệm báo *Tiếng-Dân* rồi ông ngang nhiên hạ câu phán đoán: «Ông Huỳnh-thúc-Kháng là «một nhân vật trong làng chánh «trị, từ xưa đến nay việc gì cũng «làm trái bản ý hướng của thanh «niên, (có lẽ chỉ báo *Sao-Mai* là «không trái với ý hướng thanh «niên) mà không biết làm sao cũng «còn một mớ thanh niên tin phục «ông, ấy là một điều rất lạ....».

Đấy, «lời nói chua trong câu khen tặng» tôi nêu trên đầu đề, chính là đoạn kết luận ấy. Cái chỗ mà tác giả bài đại luận kia, lấy làm lạ đó tưởng không đáng trách, vì:

1) Đối với tôi thì ông nhận không rành cái giới hạn «làm chánh-trị» và «làm báo» mà nhập chung làm một: tôi từ ngày từ chức Nghị-trưởng Dân-viện, bước chưn ra nghị-trường (1926-28), vẫn chuyên một mặt làm báo. Trên báo *Tiếng-Dân* mà có bàn đến chánh trị, cũng là «chánh đàm, chánh luận». Nghĩa là từ năm 1929 trở đi, tôi chỉ làm báo, có cái nghĩa vụ «nói», chớ không phải trường hợp «làm». Sao lại nhập khoảng từ năm 1929 cho đến ngày 20-9-36 đây, cũng kéo tôi vào hạng «làm chánh trị»? Đó là một cái giới thuyết không rành.

2) Đối với bạn thanh niên thì cắt rõ hai chữ tin phục quá: Tin phục, theo tây triết là trận chiến thắng rất khó khăn và rất vinh dự hơn những trận chiến thắng nào hết. Bởi vậy nên quyền thế có thể hiếp chế người, hình phạt có thể hành hạ người, kim tiền tước vị có thể cám dỗ sai khiến người, mà chưa phải bảo là lòng người đã tin phục. Cái lòng tin phục đó như có cái sức vô hình gì đâm thấm an hầm không rời ra được, cũng không thể trông thấy được. Ông nói: «Một mớ thanh niên tin phục tôi...». tôi thiệt không giám đương hai chữ «tin phục» đó, dầu một mớ cũng quí báu lắm kia.

Vả lại, thanh niên ngày nay, nhờ văn hóa Âu-tây, nhứt là học thuyết «tự do bình đẳng» của nước Pháp du nhập trong tư tưởng họ, phần đông đã giác ngộ nhiều. Tuy khi huyết đương hăng hái, đường đời chưa từng trải, tựu trong không khỏi có kẻ thảo suất phù hiêu; song trong phần giác ngộ kia, chính tôi đã thấy có bạn học hỏi đã cao, kiến giải rất trực triệt, họ có con mắt quan sát, có bộ não phán đoán. Trái với xu hướng họ mà xét ra đúng với lẽ phải, tức khắc họ phục thiện ngay, trái lại nếu dua nịnh họ mà xét ra không bổ ích gì thì họ cũng không cần có lời tán bảo ấy. Thanh niên hiện thời cả và bạn lao động nữa, nào có phải là trẻ con «nghe khen thì mừng» như ai đã tưởng.

Vậy tôi thực không giám nhận hai chữ tin phục đó, nhưng tôi chỉ biết chắc là thanh niên ngày nay không đến nỗi tin phục «mù», chỉ chưa thoát khỏi cái sáo «xu trọng về ảnh hưởng nhiều hơn» đấy thôi.

Xin kết luận: đối với nòi giống đất nước, khi nào tôi cũng đặt việc công lên trên cá nhân và đảng phái, khi nào cũng làm một người bạn nói thẳng đối với dân-biểu, đối với quan trường hay đoàn thể nào cũng vậy, không chỉ đối với thanh niên. Mà đã nói thẳng thì có gì là khôn khéo đâu.

H. T. K.

Bài diễn văn của quan Khâm sứ Guillemain..

(Tiếp theo trang nhì)

Bản chức đã có nhịp nói cùng ban Thường Trực rằng từ năm 1929 đến nay số tiền thuế đinh của một người dân đã giảm được 1o tới 25%. Như vậy Chánh phủ về phương diện ấy đã tiến thừa các điều nguyện vọng của qui viện và Bản chức tưởng đối với sự công ích, dân xứ Trung kỳ không thua sút gì dân các xứ khác ở Đông-dương.

Bản chức chắc rằng dân xứ nầy đã rõ tấm lòng độ lượng của Chánh phủ.

Sau hết, Bản chức xin cho các ông hay rằng một nghị định thay đổi ngạch thuế môn bài Annam sẽ đem ra thi hành bắt đầu từ ngày 1-1-37. Vấn đề ấy năm ngoái lúc đang trù tính đã cho các ông hay rồi. Theo thể lệ mới nầy thì bỏ 11 hạng hiện hành mà thay vào 23 hạng mới. Như thế cách đánh thuế có công bình hơn và dễ thi hành hơn. Nhờ có sự cải cách ấy nên mới rõ đối đều trái ngược trong chế độ hiện thời và bổ khuyết được những bản kê các hóa hạng công nghệ chịu thuế.

Các ông Dân biểu, bài diễn văn của bản chức đến đây là cuối. Bản chức sở dĩ nói hơi dài là vì Bản chức muốn đem bày tỏ rõ ràng phương châm của các sự hành vi của Chánh phủ Nam Triều và Chánh phủ Bảo-hộ.

Các ông nên tin nhiệm nơi hai chánh phủ, thành thực mà hợp tác chớ có lòng thối từ và đem lời chỉ giao để trợ lực cùng chánh phủ. Nhà nước có thể lầm lỗi, nghĩa vụ các ông nên báo cáo cho nhà nước biết, nhà nước khi nào cũng sẵ lòng nghe những lời báo cáo của các ông, những lời báo cáo ấy t ật xác đáng. Như lời Bản chức đã nói trên kia, có hợp chúng chí, có hợp chúng lực, thời những công việc thi hành, những điều sáng tạo, những sự cải cách ước ao, mới được chóng thành tựu vậy. Bản chức rất mong mỏi ở các ông.

Các ông dân biểu, Bản chức xin chúc cho các ông kỳ hội đồng thường niên nầy làm việc được thỏa mãn.

HẾT

Theo bản bịch Tòa Khâm

Cấm đi guốc thì guốc bán cho ai?

Không nói văn minh nhân đạo, thuyết cao xa kia, chỉ nói về lẽ vệ sanh, người ta cần phải đi giầy đi guốc, cũng như bận áo đội mũ. Dầu ở các tòa các công sở người Pháp cũng không có lệnh cấm đi giầy đi guốc. Vậy mà ở phủ Thạch hà, (Hà-tĩnh) có xảy ra những chuyện:

1) Tháng 8 ta trước, ngày mồng 4 quan có trát hội thân hào tổng lý hiểu về việc đạo điền, ai nấy đều tụ tập giữa công đường, có thầy lý làng M. N. đi đôi guốc đang đứng nghe hiểu, bỗng nhiên một người lính khố lục cai T. hầm hồi rồi cho mấy tát vào mặt và đật ngay đôi guốc lia ra vườn!

2) Cách mấy hôm đó có một người cựu binh quán ở Đồng môn, tới phủ hầu việc gì đó, chân đi giầy hạ, cũng bị người cai kia tát mấy cái. Người nầy ngạc nhiên; bèn giảng cho người cai một bài học và đòi lên tòa trình quan Sứ nói rằng. «Vào các tòa tôi cũng được phép đi giầy đi guốc, sao đây lại có lệ cấm phi lý thế!»

Ở các nha hay có thói đối đãi phi pháp như thế, quan trên nên trừ thời không tốt ấy cho.

Một người biết chuyện

...

Lại ở tỉnh Quảng Nam chiều 29-10-36, tại phủ Điện bàn, có 1 người dân vô hầu quan phủ, mang theo một đôi guốc, chú lính gác cửa (người ta gọi tên Thư) ra uy đánh và lấy đôi guốc ném đi. Người kia hầu xong, ra hỏi đôi guốc, thì tên lính không chỉ mà lại đánh thêm. Tức quá, người kia vào bẩm quan, quan bảo: «chỉ guốc cho nó». Thế là xong.

Như vào công đường cấm đi guốc, thì có yết thị cho dân biết chớ? nếu cấm mang guốc vào cửa quan thì hàng guốc bán cho ai?

Biết chuyện

Trời hạn, người đau!

Tại Quảng ngãi sau khi có trận lụt 21 và 25-9-36, mùa màng hư hại một số khá nhiều, thì gần 1 tháng nay, lại thấy nắng riết. Phần nhiều lúa gieo đương lâm đòng bị cháy, còn bao nhiêu mạ gieo ra bị khô. Vì nắng trái mùa, lại có gió bức rong, nên người đau cũng nhiều, nhứt là chứng bệnh sốt rét thì nhà nào cũng không tránh khỏi, có nhà 7, 8 người đều bị đau hết. Trông thật đáng thương!

T. M.

Mất con

Tôi tên là Trần-Mưu, làng Thuận-Ninh, tổng Thuận-truyền, huyện Bình-khê tỉnh Bình-định, (par poste Phú-Phong) có đứa con tên Trần-văn-Lý, tên tục là Trần Ết, 15 tuổi, người gầy ốm, mặt xương, nước da trắng, mất một mí, học tại trường Phú-phong, huyện Bình-khê.

Ngày tháng ba ta năm nay (1936) đương học, tự nhiên bỏ đi đâu không biết. Tôi ra công tìm kiếm đã nhiều mà không thấy, tình cha con ruột thịt rất lấy làm thương nhớ buồn rầu. Vậy tôi đăng lên báo mấy hàng nầy, xin bà con cô bác, ai biết nó ở đâu, hoặc gặp nó nơi nào; làm ơn mách giúp chỉ đâm cho tôi, tôi sẽ đến tận nơi đem nó về, và ơn to ấy tôi xin bồi đáp

Nay kính,

TRẦN-MƯU

VIỆC TRONG NƯỚC

Trâu báng

THỪA-THIÊN.—Chiều 19-10 trâu của Lê-Ái, người làng Niêm-phò, tổng Phước-yên, (Quảng-điền), báng một đứa nhỏ (con Diệu-Châu) lũng bụng, bệnh tình hơi nguy. hiện lý dịch làng ấy đã bẩm huyện và đưa thằng nhỏ đi nhà thương. Con trâu nầy năm kia đã báng cô Trợ Phước gần lũng bụng; tháng hai năm nay báng con đánh Tâm phải đem đi nhà thương dưỡng bệnh trót tháng, nay lại báng thằng bé nầy!

Trâu dữ như vậy mà còn nuôi thả rọc đồng, không khỏi có kẻ chết với cặp sừng nó.

TẢI-MÃ

Lý trưởng dung kẻ gian

QUẢNG TRỊ — Tên Hoàng Thư ở làng Hội an, tổng An nhơn (Hải lăng) là tên gian đạo bị án. Từ ngày mãn hạn về đến giờ lại sinh nhai theo nghiệp cũ: ngoài đồng thì trộm các thứ hoa màu, trong nhà thì của cải (hiện có bắt được tang vật các nhà bị thất đạo). Dân chúng bị thiệt hại nhiều. Ngày 25 tháng 8 nay, người trong họ thấy nó hoành hành quá đỗi, bèn có đơn trình lý trưởng động giải nạp lên quan trên trưng tri, mà lý trưởng Hoàng-Ủy dụng tình mặn lại với nó, điều đình việc giải bèn dung dụng cho nó.

Hiện việc nầy dân làng đã kêu cùng quan phủ, mong quan trên lấy lẽ công bình mà trừ mối tệ trong chế lý trưởng và trưng tri kẻ gian cho dân chúng được an cư lạc nghiệp.

Dân chúng đang ngửa cổ ngóng trông!

Dân H. L.

Dân kêu sao quan không xét?

Làng An mỹ, tổng Cam võ, huyện Cam lộ, Hồ-Cự làm lý trưởng tạm những nhiều dân, như: mạo nhận căn cước; điền đảo loạn; khai v. v, tháng 8 năm ngoái, dân đồng tỉnh có đơn xin quan trên thay lý trưởng mà chưa mông ơn xử xét, dân rất trông mong

Người rõ chuyện

Lại hai viên tá sự đạo điền Faifoo bị dân kiện

QUẢNG-NAM — Thầy Mai-xuân-Dương về làng Mỹ sơn, tổng Mậu hòa, phủ Duy xuyên, ño đạc đất ruộng, lấy dân làng kéo giây (thay cu li nhà nước) cọng 90 công. Làm xong, thầy đòng thẳng, không cho dân nữa xu. Cách ít lâu dân làng ấy làm đơn kêu quan sở tại, xin trừ tư lưh. Quan phủ đã xét hỏi chắc chắn và biết rõ thầy ấy xoay tiền cu li, nên hôm 19 Septembre ngài đã độ đơn lên tỉnh, nhờ quan tỉnh tư qua tòa đốc

Lại chiều 16 Octobre, lý hương làng Kỳ lam (Điện bàn) độ đơn lên ông chủ Địa chánh kiện thầy Trinh, khi đến lập tạm bộ làng ấy thầy có mượn tám đồng bạc (8$) mà chưa trả, nay làng thưa nhờ quan Địa chánh bắt thầy ấy trả.

Không đợi phê bình.

A. B

Dân làng kiện lý trưởng

Lý trưởng làng Phước lợi, tổng Phước lợi, phủ Tam kỳ là Trần-Đệt, ỷ thế hiếp chế nhũng lạm; dân làng có đơn kiện tại phủ mấy khoản:

1) Năm Bảo-đại thứ 9, nhân có trát sức khai ba lợi điền thổ, gia ốc, niết dân lấy tiền như mụ Trần-t-Thị 1$05, Nguyễn t-Luận 0$40 v. v.

2) Năm Bảo-đại thứ 20, quan trên đưa một số bạc sửa trường học, y trầm mất số bạc ấy rồi bắt dân làm từ tháng 8 đến tháng 11 mới xong, mà chẳng cấp phát cho ai xu nào.

3) Trong làng có một sở rừng cấm, làng có đứng lập tờ cấm ước, đã bán lấy tiền dùng trong việc làng, kỳ tháng 2 năm nay, y tự tiện bán để tự tiêu.

4) Năm ngoái, nhân khai đinh điền, y niết mấy tên dân nghèo như Phạm-Giảng 1$80, Nguyễn-Kỳ 1$80, Nguyễn-Lang, Nguyễn-Trành, Đặng-Ngọ, Nguyễn-Phả, mỗi người 0$50.

5) Kỳ thuế năm nay, y thu thuế đinh của Lê-Đ.ào 3$20, Huỳnh-Khả, Ng.-Liêu, Ng. Thơ, mỗi người 3$16, không nhứt định.

Dân chúng đã kêu cùng quan phủ, mong quan trên xét cho.

4 người chức dịch đồng ký

Việc Thế-giới

TRUNG-HOA

Trung-Nhật giao thiệp

Nam kinh, 21-10.— Lại có cuộc hội đàm giữa Ngoại trưởng Trung hoa và Đại sứ Nhật. Sau cuộc hội đàm ấy, tin Đại sứ Nhật có lời bá cáo rằng cũng chưa ký được hiệp định gì, mà còn phải điều đình nữa.

NHẬT

Đại sứ Nhật ở Mạc-tư-khoa

Đông-kinh, 21-10 — Ông Mamoru Shigemitsu vừa được bổ làm Đại sứ Nhật ở kinh đô nước Nga, đến ngày 5 Novembre sẽ sang nhậm chức.

PHÁP

Đối với việc Tây-ban-nha và thái độ Bỉ

Paris, 21-10 — Trước Ủy ban ngoại giao Hạ nghị viện, ông Yvon Delbos Ngoại giao Tổng trưởng đã trình bày thái độ của chính phủ đối với việc Tây-ban-nha, việc chính phủ Bỉ tăng quân bị. Đối với Tây-ban-nha, thì Pháp vẫn giữ thái độ cũ, nghĩa là đứng trung lập không can thiệp giúp bên nào cả.

Còn như về việc Bỉ thì ông Yvon Delbos nói rõ ràng rằng theo hiệp ước Nga-Pháp, chỉ khi nào địa phận một bên bị xâm lược thì bên kia mới giúp sức thôi. Như vậy thì hiện thời chưa phải bàn tới

Ông Ngoại giao Tổng trưởng Pháp nói rằng Bỉ vẫn giữ các khoản cam đoan trước. Vua Bỉ không hề có nói đến tiếng «trung lập». Chính phủ Bỉ đã tuyên bố vẫn theo hòa ước Locarno, hiệp ước của hội Quốc liên và hòa ước Luân đôn. Hợp ước của các bộ Tham mưu vẫn thi hành. Vua Bỉ chỉ hô hào dân tự mình giữ lấy đất nước nhà, đừng trông cậy vào các nước ngoài trợ lực, và tỏ rằng ở Tây-Âu việc trợ lực về mặt quân có hạn định.

ANH

Đảng lao động với việc Tây-ban-nha

Londres, 21-10. — Chiều hôm nay Hội đồng Quốc gia của đảng Lao động sẽ nhóm

(Xem qua trang 4 cột 6)

Sách tặng

Hiệu MINH-PHƯỢNG ở Hanoi vừa rồi có gởi tặng Bản báo quyển tiểu thuyết «Giàu hơn sang» mới xuất bản.

Sách do 2 ông Ngô-thế-Phổ và Trần-trung-Viên soạn; giá bán 0$25.

Vậy có lời cảm ơn hiệu MINH-PHƯỢNG.

T. D.

BÁ = TƯỚC MÔNG = THẾ = TÔN

(LE COMTE DE MONTE-CRISTO)

PHÁP-QUỐC LỊCH SỬ TIỂU-THUYẾT

Tác-giả: Alexandre Dumas — Số 100 — *Dịch-giả:* Nam-Sơn

Thế là người bận áo tơi ở Cô-ly-dê đã giữ lời hứa; và không còn nghi ngờ gì nữa, người bận áo tơi ấy là bá tước Mông-thế-tôn.

Cả ba cửa sổ kia đều còn trống

Từ phía người ta sửa soạn: nào đặt ghế dựa, nào che cửa sổ. Các mặt nạ chưa được chường ra; xe cộ chờ tiếng chuông mới được chạy; nhưng sau các cửa sổ, người ta đã tưởng tượng có mặt nạ; sau các cửa lớn, xe cộ sắp từng hàng.

Phờ-răng, An-be và bá tước Mông-thế-tôn đi xuống đường Cua. Càng đi đến càng thấy người đông, đường chật. Giữa đám người ấy và trên cao, thấy một tấm bia, và trước tấm bia đó, hai cái trụ đoạn đầu đài...

Ba người đến góc đường, gặp người thư ký của bá tước đương đứng chờ.

Cái cửa sổ — chắc là thuê đắc lắm, nhưng bá tước không muốn cho Phờ-răng và An-be biết — ở tầng thứ hai nhà lầu ở giữa đường Ba buy-nô và cồn Banh-xi-ô. Như chúng ta đã nói, chỉ là một cái phòng rửa mặt thông với một cái phòng ngủ; đóng cửa phòng ngủ lại, thì thành riêng hẳn ra; trên mấy cái ghế trong phòng ấy đã để sẵn quần áo hằng sa tanh trắng và xanh rất đẹp.

Bá tước bước vào phòng lên tiếng nói với Phờ-răng và An-be:

— Hai ngài đã để tự ý tôi chọn y phục, tôi theo «mốt» năm nay mà bảo sắm những y phục nầy đây.

Phờ-răng nghe không rõ lời của bá tước, vì chàng chỉ chú ý vào cảnh chỗ Bô-bô-lô, và thứ nhứt là vào cái máy chém.

Ấy là lần đầu mà Phờ-răng thấy cái máy chém mà!

Hai tên phụ đao phủ thủ ngồi ăn uống ngon lành trên tấm ván có thể đỡ lên hạ xuống và dùng để đặt nằm phạm nhân. Cảnh tượng ấy đã làm cho Phờ-răng sởn tóc gáy.

Hai phạm nhân đã bị đưa sang nhà thờ Xanh-ma-ri từ chiều hôm qua. Chung quanh nhà thờ ấy có hàng rào sắt rất kiên cố; chỗ cửa có lính gác. Lính lại sắp hàng khít cứng hai bên đường từ cửa nhà thờ ấy ra đến chỗ đặt đoạn đầu đài và bao vòng chung quanh đoạn đầu đài.

Ngoài vòng lính ấy, chỉ thấy đầu người, đàn ông đàn bà lẫn con nít ngồi trên vai mẹ hoặc vú nuôi của chúng nó.

Trên cồn Banh-xi-ô, trên sân lầu hai nhà thờ ở giáp đường Ba-buy-nô và đường Ri-bét-ta cũng chật ém những người đi xem.

Thiệt quả có như lời bá tước nói: không có gì người ta thích xem hơn là cái cảnh chết.

Lại đáng lẽ trong lúc ấy ai nấy đều nín hơi lặng tiếng, người ta lại làm ồn vô cùng: nào cười, nào reo, cũng thiệt đúng như lời bá tước: cuộc hành hình nầy chỉ là công việc đầu tiên của ngày hội vui.

Thình lình, im phăng phắt; cửa nhà thờ mở rộng ra.

Một hàng dân đạo, mỗi người cầm trên tay một ngọn đèn sáp, từ trong bước ra; một viên cố đạo đi đầu.

Đi sau các dân đạo ấy, một người hình vóc to lớn. Người ấy ở trần, chỉ bận một cái quần đùi, giắc vào giây thắt lưng bên tả một con dao tay, trên vai bên hữu vác một cục sắt nặng. Ấy là tên đao phủ thủ.

Đi sau đao phủ thủ và theo thứ tự bị chém trước chém sau, Bép-bi-nô và Ăng-đờ-rê-a.

Mỗi phạm nhân có hai cố đạo đi kèm một bên.

Bép-bi-nô bước tới cách mạnh dạn. Còn Ăng-đờ-rê-a thì hai viên cố đạo phải đỡ hai cánh tay.

Cả hai thỉnh thoảng hun cái thánh giá do viên cố đạo cầm.

Thấy thế, Phờ-răng gần như đứng không vững. Chàng nhìn An-be, thì thấy An-be mặt tái xanh và tự nhiên liệng điếu thuốc lá, tuy mới hút có phân nửa điếu. Chỉ một mình bá tước là tự nhiên, không cảm động chút nào hết. Hơn nữa, mặt ông ửng ửng đỏ; mũi ông có hơi phồng lên như mũi con thú dữ đương buổi mài; môi ông có hơi hở, để lộ hàm răng trắng và nhọn giống như hàm răng muông sói.

Mặc dầu những điều đó, mặt ông có vẻ hiền từ vui vẻ mà Phờ-răng chưa từng thấy...

Hai phạm nhân đi lần tới đoạn đầu đài, chúng càng đi tới, người ta càng thấy rõ tướng mặt của chúng.

Bép-bi-nô là một thanh niên sức lực, chừng 26 tuổi, da bị nắng ăn đen, mắt sáng. Nó đi rất mạnh dạn, và nhìn cùng chung quanh tuồng như để tìm người sẽ cứu nó. Còn Ăn-đờ-rê-a thì mập và thấp, mặt có vẻ hung ác, độ chừng trên dưới 3o tuổi, nhưng vì ở tù nên để râu. Đầu nó ngả trên vai, chưn bước không vững.

Phờ-răng hỏi bá tước:

— Nhờ chừng như bá tước có nói với chúng tôi rằng sẽ chỉ có một người bị chém thôi?

Bá tước trả lời cách lãnh đạm:

— Phải.

— Nhưng đó đến hai phạm nhân lận?

— Phải. Nhưng trong hai phạm nhân ấy, một tên sắp chết, một tên còn sống được nhiều năm nữa.

— Tôi tưởng như được ân xá thì bây giờ đã biết rồi mới phải chớ?

— Chớ sao! giấy ân xá đã đến kia.. kia!..

Quả thật, khi Bép-bi-nô vừa bước đến chưn máy chém, thì một tín đồ thiên chúa giáo ở trong đám người bước ra, đưa cho viên cố đạo một tấm giấy xếp tư.

Bép-bi-nô chăm chú nhìn tấm giấy ấy; viên cố đạo dở ra đọc và đưa tay lên hô:

— Trong hai phạm nhân có một người được ân xá.

Những người đi xem đồng thanh la lớn lên:

— Ân xá! một người được ân xá!

Ăn-đờ-rê-a nghe vậy, ngẩn đầu lên, nhẩy nhót và hỏi:

— Ai được ân xá?

Bép-bi-nô đứng im, không nói năng gì hết.

Viên cố đạo lại hô to lên nữa:

— Bép-bi-nô được ân xá tử hình.

Nói đoạn viên cố đạo đưa giấy cho viên võ quan cầm đầu đội lính gác đương đứng gần bên. Viên võ quan nầy đọc xong lại đưa lại cho viên cố đạo.

Ăn-đờ-rê-a vừa nhẩy dựng vừa la:

— Bép-bi-nô được ân xá! tại sao nó được ân xá, còn tôi thì không? hai đứa tôi phải chết một lần, hơn nữa người ta hứa với tôi rằng nó sẽ chết trước tôi, bây giờ người ta không có quyền bắt tôi chết một mình. Tôi không muốn chết một mình, tôi không muốn chết một mình...

(Còn nữa)

Hội đồng thường niên viện Dân-biểu Trungkỳ

(Tiếp theo trang 1)

Ông Hà Đăng xin hỏi hẳn nhà nước có nhất định làm máy bơm không? Có đợi dân xin mới làm hay tự làm? thì xin tuyên bố một lời cho chắc chắn.

Quan Chánh Lục lộ nói hiện chưa định gì cả, và sẽ trả lời sau. Nhưng nếu số tiền dự trù làm cho Quảng nam, mà Quảng nam không chịu nhận thì sẽ đem làm ở nơi khác như Cao man, Ai lao thì thiệt cho Quảng nam.

Ông Tây sợ đem cái số bạc ấy làm mà ngày sau đánh thuế thêm thì nguy cho dân.

Quan Chánh Lục lộ nói rằng số bạc ấy là do chính phủ Đông pháp vay, định dùng về việc ích lợi cho dân. Vậy ngài không biết vì sao mà các ông dân biểu Quảng nam từ chối.

Ông Cảnh nói nếu thực cho không dân Quảng nam, thì cũng nên bái lãnh. Chỉ vì nhà nước cho một món quà, mà chúng tôi không biết món quà ấy là ngọt hay là đắng...

Ông Tây xin để tiền ấy dùng về việc khuyến nông khác mà đừng làm bơm nước.

Ông Cự xin giao cho hai ông đi dự Hội đồng kinh tế phản đối việc dẫn thủy nhập điền.

Về việc dẫn thủy nhập điền ở Thanh hóa thì ông Lê mậu Biền nói có nhiều nơi không nên làm, như ở tả ngạn sông Mã... Vậy xin khi làm nông giang, nhà nước nên hỏi dân ý.

Quan Lục lộ trả lời rằng thời kỳ ấy chưa đến, vì chưa có ngân sách.

Ông Vinh nói về dẫn thủy nhập điền ở Nghệ an. Nhiều chỗ không cần nước, như ruộng mía đất trồng thứ khác, mà cũng đem nước vào, đã tốn tiền mà có hại. Ông lại bày chỗ bất tiện về các mương nước lớn làm trở ngại cho sự giao thông, mà cầu thì ít quá, không đủ dùng. Nhà nước bảo làng dân làm thêm cầu, nhưng dân nghèo làm gì nổi. Xin nhà nước làm thêm.

Quan Lục lộ nói các làng nói không tiền, nhưng nhà nước cũng không tiền!

Ông Vinh xin bớt thuế nông giang và đánh theo giá lúa gạo cao thấp và đất tốt xấu. Ở Thanh hóa thuế nhẹ. Xin đánh theo Thanh hóa.

Quan Chánh Lục lộ nói bây giờ chưa định giá lúa gạo được, vì tiền tây còn lên xuống.

Ông Phong nói ở Thanh thuế nước chỉ có 0,20 với số hạng ruộng. Nhưng khi định hạng không công bằng, và nhiều khi nước ngập cả ruộng mà cứ phải trả tiền.

Quan Lục lộ nói nếu có chuyện như vậy thì phải cho ngài biết ngay.

Ông Lợi cũng đồng ý với các dân biểu Quảng nam mà xin bãi việc đặt máy bơm điện ở Nghệ an.

Ông Vinh cắt nghĩa dùng máy bơm; có chỗ cần thì nên dùng, có chỗ không cần thì để dân tự liệu mà đừng ép.

Các ông Đào phan Duân, Hoàng Kiêm, Võ công Hòa, Trần nhựt Tân, Nguyễn văn Tịnh, cũng lần lượt nói về dẫn thủy nhập điền ở các tỉnh Bình định, Nghệ an, Quảng bình, Hà tịnh.

Ông Trứ nói về Thừa thiên: Ở Thừa thiên nhà nước không những đem nước vào ruộng mà còn đem vào tận... nhà nữa! Ông muốn chỉ trích cái hại của đập Thuận an. Đập Thuận an chỉ lợi cho độ nghìn mẫu ruộng mà hại rất nhiều.

Quan Lục lộ nói đập Thuận an làm là theo ý dân đã ưng thuận. Tuy có hại nhưng phải nhận cái lợi nó nhiều. Trước khi làm ai cũng thấy sự lợi, mà sau khi làm thì lại kêu về các điều hại. Vả lại việc đã làm xong không lẽ phá.

Ông Trứ kể các mối hại: kết quả các trận lụt, lúa cắt, phơi xong, bị lụt kéo đi, cửa Tư hiền lở, đường thuộc địa ngập.... Xin mở cửa Thuận an để cho nước được lưu thông, trừ hại, mà có cá nước mặn mà ăn.

Quan Lục lộ nói sở Lục lộ sẽ tìm cách bổ trừ.

(Buổi chiều)

Ông Thụy xin làm dẫn thủy nhập điền ở Quảng ngãi.

Quan Chánh Lục lộ nói việc ấy vẫn cần kíp, nhưng chưa làm được vì phải tốn đến 4 triệu.

Ông Phiên, ông Trương Khoa, xin làm ở Khánh hòa, Phan rang.

Ông Huỳnh văn Ngô nói về việc lôi thôi ở đập sông Lầy, xin chánh phủ can thiệp vào để cho dân khỏi bị thiệt.

Ông Lương cao Đệ nói về dẫn thủy nhập điền ở Bình định.

Ông Trứ lại nói về đập Thuận an: ông nói quan Lục lộ nói là các thân hào đã xin đập. Nhưng các thân hào ấy hoặc là xin để có việc làm, hoặc là để lợi riêng cho một nghìn mẫu ruộng. Vậy xin trừ cách phá đập Thuận an vì nếu đập còn đã có hại, mà ngân sách mỗi năm phải tốn đến 10.000$ để tu bổ.

Ông Cảnh xin nhà nước nghiên cứu về vấn đề ấy và giải quyết cho.

Ông Dang xin làm gấp nhà ga Dalat.

Quan Chánh Lục lộ cười mà cho biết ngày giờ sẽ mở cuộc đấu giá thầu ga ấy (trong tháng novembre). Ông Dang cũng cười!

Đến chuyện trị bệnh sốt rét ngã nước.

Ông Thụy cho rằng số tiền trích trong số vay của nhà nước dùng về việc này rất ít. Ông lại xin làm cho các miền thượng du bớt độc, rồi di dân lên các miền ấy.

Quan cố vấn Du Basty nói rằng chính phủ đương lưu ý về việc di dân. Quan Khâm sứ Graffeuil đã đưa việc ấy cho Hội đồng Thượng thơ xét rồi. Nhưng một việc như vậy, không thể có kết quả ngay được

Các ông Lợi, Hòa... nói về chuyện đò. thuế đò...

Quan Cố vấn Du Basty lại cho Viện hay rằng hiện có trích 5 000$ về số tiền bán vàng Sầm sơn để giúp cho các tỉnh về việc vệ nông. Vậy tỉnh nào có cần thì có thể xin

Thế là không còn ai hỏi gì về các việc công tác, quan Chánh Lục lộ sắp ra về. Ông Phan văn Giáo nói quan Chánh Lục lộ ngày nay là một người rất có công tâm và trong khi trả lời cho Viện tỏ ra thái độ rất lịch sự. Vậy Viện xin có lời cảm ơn.

Ông Quảng xin xét qua khoản thâu.

Quan Thượng bộ Lại gò lại: — Điều lệ của Viện không cho phép xét khoản thâu. Viện có thể bày tỏ xin thêm khoản thâu nào, mà không thể xét vào các khoản thâu.

Ông Quảng xin toàn viện xin chính phủ mở quyền hạn cho Viện xét các số thâu.

Đến việc đạc điền.

Ông Lê thanh Cảnh nói về các tệ hại ở tỉnh Quảng nam và giá tiền trích lục quá cao.

Quan Chánh phòng Nhì nói các tệ hại là ở sở nào cũng có, đó là việc riêng, không nên đem bàn giữa nghị viện.

Ông Lợi cũng nói rằng tiền trích lục ở Nghệ cũng nặng quá.

Quan Chánh phòng Nhì nói nhà nước sẽ xét lại. Nhưng riêng phần ngài cũng không hiểu vì sao ở nhiều nơi giá trích lục lại nặng hơn nơi khác. Có lẽ tại đất đai hiểm trở, và diện tích ruộng quá vụn vặt.

Ông Trứ nói cách tính tiền trích lục: vì tính số thước lẻ mà làm cho đủ sào, nên giá quá nặng.

Quan Chánh phòng Nhì nói tính giá trích lục là phải tính tổng cọng rồi mới chia. Và một vạt đất độ nửa sào cái công khó làm trích lục cũng bằng vạt đất một sào. Vả lại tiền trích lục là chỉ trả có một lần mà thôi.

Ông Trứ nói nhiều khi một đám ruộng lớn mà sở địa chánh chia ra làm miếng nhỏ, rồi tính theo cách sào thước trên, nên rất hại. Ví dụ ông có một đám ruộng thuế chỉ hơn 1$, mà phải trả hơn 3$ trích lục.

Quan Chánh phòng Nhì nói nếu có vậy thì cứ cho chánh phủ biết, sẽ hỏi lại sở Địa chánh mà bổ các chỗ khuyết điểm.

Ông Thụy nói nhiều người biết nên hễ có những đám ruộng liền tiếp nhau, thì đến nói trước sở Địa chánh đừng làm một trích lục Như vậy thì tiền trích lục nhẹ. Ngặt vì người ta không biết cách ấy, mà nhà nước cũng không thông sức cho rõ ràng cho dân nhờ. Nhưng có một điều bất tiện là làm trích lục như vậy thì khi tách ra bán có khó hơn. Vậy ta cũng không nên phàn nàn lắm. Chỉ phàn nàn sao trước khi làm nhà nước không hỏi dân.

Ông Thụy còn tỏ nỗi phiền phức khi trích lục làm sai, phải chờ đợi để sửa lại... Đó cũng vì không phải người chuyên môn nên làm sai.

Quan Chánh phòng Nhì nói về chuyện chuyên môn thì đâu ở các nước văn minh nhứt cũng thế thôi. Một ông Thượng thơ bộ Binh, không cần phải từng làm tướng soái, một ông Thượng thơ Công chánh nhiều khi là một người buôn lúa gạo thôi.

Ông Thụy nói ở nước văn minh ở dưới ông Thượng thơ đã có lắm người chuyên môn giúp việc..

Ông Trứ xin hưởn kỳ hạn mua trích lục. Vì hiện nay nộp tiền thì nhà nước không lấy, mà trong dân gian thì không có bạc.

Quan Chánh phòng Nhì nói rằng nhà nước đã phát hành thứ xu nửa, rồi đây sẽ phát hành thứ xu một góc tư. Còn chuyện xin hưởn mua trích lục thì rất dễ, cứ xin.

(Còn nữa)

HOÀNG - VĂN - ẤP

Hễ mới mắc bệnh LẬU, hay TIM-LA, hay LẬU ĐÃ NHẬP CỐT, nghĩa là thỉnh thoảng trong thịt nó buồn như kiến bò, hay sáng ngày có thì mà hay nước đái nó trắng như sợi chỉ, thế là bệnh đã nhập cốt, như thế thì phải kíp chữa ngay, nếu để lâu sau ra lắm bệnh rất nguy hiểm mà hại cả sinh đẻ, muốn mau khỏi chỉ nên dùng thuốc HOÀNG-VĂN-ẤP, 47, Phố Ninh-xá, BẮC-NINH là mau khỏi rất hết nọc, mà vẫn đỏ như thường, chớ bấy hiệu thuốc nào bịa đặt nhiều lời hay vẽ hình ảnh ra, như thế chỉ khó tin cho người có bệnh, vậy ai có bệnh nên dùng thử thì mới biết thuốc cần hiệu hay đã có tiếng xưa nay, thuốc LẬU 1$60, TIM-LA 2$00 1 lọ, khi mua gửi tiền trước, còn gửi lĩnh hóa giao ngân, xin chớ bỏ qua, có dùng thì mới rõ.

Kho chuyện

Dân Mỹ giàu mạnh, vì cái gì? vì cái gì không thể kể hết, chỉ một câu này cũng đủ thấy họ khác nước dã man: học!

Y ở hiệu Modern Beauty Shop, ở Nữu ước, trong mấy hàng thợ cúp đầu có sắp đặt chỗ, để ai tới cúp hoặc uốn tóc, trong thời gian ấy có để sách vở cho khách đọc, hoặc chữ Pháp, chữ Ý, chữ Đức.

Người nước văn minh họ tiếc thì giờ cũng quá nhỉ!

Trưa hôm 19-10-36 ông cẩm ban chánh trị sở Mật thám Hanoi đã đến báo quán «Tân xã hội» ở số 21 phố Phạm-phú-Thứ để hạ lệnh cấm không cho báo ấy xuất bản nữa, và thu hết mấy số báo đã xuất bản bán ở mấy cửa hàng.

Cậu Tòng can tội dụ dỗ cô gái Nhật Yosaimoto, vừa rồi ngày 20-10-36 ra toà trừng-trị Saigon, cậu Tòng bị 8 tháng tù. Tòng còn chống án.

Bộ ngoại giao Mễ-tây-Cơ (Mexique) đã có giấy qua Saigon cho ông Paul Prandeuh, từ ngày nay được làm lãnh sự trọn quyền thay mặt chánh phủ Mễ tại Đông-Dương.

10 giờ sáng hôm 19-10-36, quan thanh tra chánh trị Striedter thay mặt quan thống đốc Pagès, đã khánh thành đường vô tuyến điện Saigon nối qua Java (Nam dương quần đảo). Quan thanh tra có nói chuyện với quan lãnh sự ở bên ấy.

Quan Thượng bộ Lại vừa rồi ra nghị định cấm trong địa hạt Trung kỳ không ai được tàng trữ lưu hành, phát mãi quyển «Dân Việt-nam dưới những sự khủng bố» (Le peuple annamite sous la terreur) của ông Trọng-Miên

Một đằng là theo báo «Nghe-thấy» thì quyển sách kia mới rao cái đề trong báo «Dân-quyền» chớ Trọng-Miên chưa hề viết một chữ!

Thế là cách báo cấm khi chưa xuất bản!

Hai vợ chồng xích mích sao đó, bà ... vợ viên đội B. ở đoàn Pháo-thủ Saigon, bị chồng kiện xin ly dị. Ngày 22-10-36, hai vợ chồng ra trước [illegible] thứ nhất (Saigon) để cung khai. thì chị vợ chạy lại cấu chồng rồi chạy ra bến đò Thủ-thiêm nhảy ùm xuống toan tự tử. May người ta vớt được, đem đi nhà thương.

Theo báo ngoài bắc, các thợ xẻ tại các xưởng cưa gỗ trong thành phố Hanoi và các nơi lân cận, hiện độ 500 người đình công để xin thêm tiền công.

Ông Trần-văn-Thạch ở Saigon bị cáo vì hội hiệp không xin phép, vừa rồi ra toà tạp tụng, ông bị phạt 5 quan tiền va và 10$ tụng phí.

Vừa rồi, một người ở Hanoi có gởi cho Nguyễn-tại-Lộc ở Saigon một bưu kiện nặng 4 kilo, trong đựng một vật rất quí: thuốc phiện!

Nhà Thương chánh đã biết trước tại Hanoi, đến ga Saigon mới báo tin thì Lộc tới lãnh mà tóm thị!

Thuốc phiện đó chính ở Vân-nam, thuốc hảo hạng. Chưa biết người gởi.

VIỆC THẾ-GIỚI

... để bàn chính sách bất can thiệp vào việc Tây-ban-nha. Một thủ lãnh đảng ấy Attlee yêu cầu ông Baldwin triệu tập nghị viện trước ngày 29 Octobre để thảo luận về tình hình Tây-ban-nha.

Londres 21 10 — Nội các đã bác điều yêu cầu ông Attlee

Tại Hội-đồng bất can thiệp

Londres, 21 10. — Đã triệu tập Hội đồng bất can thiệp vào ngày thứ sáu. Trong chương trình nghị sự có khoản: xét bức thơ trả lời của Đức ... được chiều hôm nay; thơ ấy bác bẵn tờ trình của ông Del Vayo. Ông Hội trưởng *Plymouth* lại có tin rằng đến đã: tuần sau mới nhận được thơ trả lời của Bồ-đào-nha

Hội đồng sẽ thảo luận về các thơ trả lời ấy, và nếu xét nên thêm ít câu hỏi nữa rồi mới định cách thiệt hành thì thêm. Cách làm việc như thế tức là không để ý đến bức thơ sau chót của Nga. Người ta sợ Nga phản đối, và không biết chừng Nga sẽ hủy tên ký mình trong hiệp định bất can thiệp. Nếu Nga hủy tên ký trong hiệp định bất can thiệp thì Hội đồng bất can thiệp không còn lý do tồn tại nữa; và chăng, nếu Hội đồng để ý đến bức thơ của Nga, thì sự Đức, Ý và Bồ-đào-nha lại theo thái độ ấy.

Đã có tin đồn nói Ý sẽ ra ngoài Hội đồng bất can thiệp.

TỶ-LỢI-THÌ

Phong trào phát-xít

Bruxelles, 22 10 — Sau khi Chính phủ ra lịnh cấm cuộc mít-tin của đảng phát xít ngày chủ nhật, đảng ấy tuyên bố, rất lấy làm ngạc nhiên, vì đấy chỉ là một cuộc hội hiệp riêng, có giấy mời riêng từng người, lại hội trong một nhà tư; vậy đảng không tuân theo lệnh phi pháp, trái với hiến pháp ấy mà cuộc hội hiệp cứ cử hành như thường.

Trái lại, ông Van Zeeland, trong một bài diễn văn chiều hôm nay, tuyên bố: «Chính phủ nhất định không dung thứ những việc rối trật tự bất kỳ do các đảng cực tả hay cực hữu gây ra. Nếu để hội lại tại một chỗ các hàng nghìn người, thì rồi phải dùng võ lực, phải đến đổ máu mới giữ vững trật tự được. Ông lại thêm: «Chính phủ không có thể để cho ai làm trái lệnh mình được...».

TÂY-BAN-NHA

Nội loạn

Barcelone, 21 10.— Sớm hôm nay, quân Chính phủ công kích Huesca, được thắng lợi. Hồi 17 giờ, hai quân còn đánh nhau

Séville, 22 10 — Loạn quân chiếm cứ Naval Carnero cách Puerta-del-Sol de Madrid 30 km, chiếm Villanueva và tiến trên hai mặt trận ấy Họ lại chiếm toàn cả Sierra d'Albudierre và bắt cầu đánh Escorial.

Oviedo là nơi các thợ mỏ Oviedo đóng cũng đã bị loạn quân công kích.

Loạn quân nói rằng Chính phủ Madrid sắp dời đô sang Catalogne. Hiện Tổng thống Azana cùng nhiều Tổng trưởng đã sang đấy rồi.

Madrid, 23-10. — Máy bay hai bên hoạt động riết trên mặt trận Biscaye. Máy bay của Chính phủ ném bom vào các [illegible] Galamea và Larrasoala.

Một toán máy bay thứ hai của Chính phủ ném bom xuống một đội thuyền chài giúp việc cho loạn quân ở giữa Saint Sébastien và Ondarroa.

Lại một toán máy bay thứ, ba của Chính phủ ném 75 bom vào làng Vergara và Mont-Aragon.

Máy bay của loạn quân ném bom vào Guécho, Las-Arenas (Bilbao)

Dĩa hát Phước-Cương mới

XUẤT-BẢN TRONG THÁNG JUIN 1936

Dĩa cô Năm Phỉ giá chỉ có 2$00

Máy hát «DOUGLUS» có 18 kiểu khác nhau:

Modèle 100, bán rao hàng	12$00
700, hát 1 mặt rưỡi dĩa	15.00
965, hát được 2 mặt dĩa	18 00
565, hát 2 mặt dĩa có máy ngừng	20 00
1000, có máy ngừng, hát 2 mặt dĩa, kiểu thật đẹp	24 00
Dĩa ca Huế, Ả-đào, chèo cải-lương	2 00
— hát Quảng đông, dĩa Triều-châu	1.80
— hát Tây, dĩa đàn khiêu-vũ	1.80
— đờn Tàu, điệu khiêu vũ	1.80
— đờn hát điệu khiêu-vũ Nhựt-bổn	1 80
— đờn ngũ-âm, dĩa hát Lào	1 80

Quí ngài mua hàng gởi lãnh-hóa giao-ngân khỏi chịu cước phí. Có mục lục máy và dĩa hát 1936.

LÊ - VĂN - TÀI

Agent exclusif des Disques et Phonos

82, Rue Georges Guynemer

SAIGON

NHÂN-TẠO-HUYẾT

BỔ-HUYẾT--SÁT-TRÙNG

Bổ-dương thân-thể — Lọc sạch máu bẩn — Làm cho khí-huyết sung-túc — Công dụng đặc-biệt là sát được vi-trùng LẬU và GIANG-MAI, và các chứng sát, lở, ghẻ — Già cũng yếu rể ít ăn, mạnh mẽ — Đàn bà có mang dùng an-thai — Ở cữ dùng chóng đỏ da, mau trở lại tươi đẹp.

Mỗi chai 1$50 — Nửa tá 7$50

CHÚ Ý

CỐ-TINH BỔ-THẬN

THẬN-HƯ — DI-TINH

CHUYÊN-TRỊ: Dinh-tinh, mộng-tinh, hoạt-tinh — Khí so phát; đau lưng, mỏi gối, mắt hoa, tai ù, đầu váng, cổ ngọng rát, môi khô — Đêm nằm ít ngủ, hay theo thức nghĩ ngợi liên miên, chiêm-bao mộng-mị văn vân.... Dù nặng nhẹ, đã dùng đến thuốc này là được khỏi hẳn.

Mỗi ve 1$00 — Nửa tá 5$00

Hai thứ thuốc này nổi tiếng khắp Đông-Pháp, ngoài những bức thơ minh-tạ đã đăng trước, nay xin dịch bản phân chất, đoạn quan năm ANTONINI ban khen thuốc NHÂN-TẠO-HUYẾT sau khi ngài đã thí-nghiệm và phân chất tại phòng LABORATOIRE de CHIMIE de L'INDOCHINE — HANOI như sau:

«.... Thuốc này lấy toàn tinh chất của mười một thứ cây quí, «trong đó có vị NHÂN-SÂM, chế theo phương-pháp bào-chế Thái-«tây, hợp dụng cho người Annam có thể bổi khí huyết, tăng sức «khỏe, làm cho hồng huyết cầu (globules rouges du sang) tươi tốt «trong sạch, và sát trừ được vi trùng lậu, giang mai».

Trích dịch đoạn ngài chứng nhận thuốc CỐ-TINH BỔ-THẬN:

«.... Thuốc này không có chất độc, tinh chế toàn nguyên liệu «rất quí như SÂM một ông v. v... trị chứng đau thận di-tinh».

NGŨ-TINH DƯỢC-PHÒNG

N. 114 — Hàng-Bông — HANOI

PHẢI LO ĐẾN TÍNH-MỆNH

Hạ thu giao tiết, chính là lúc người ta sinh bệnh sốt nóng cảm gió

THỐI NHIỆT TÁN ĐẠI - QUANG

là thứ thuốc để trừ các bệnh cảm mạo sương gió, sốt nóng, sốt rét, nhức đầu, trúng hàn, trúng thử, công hiệu hơn hết mọi thứ thuốc khác, cam đoan trong năm mười phút kiến công

ĐẠI = QUANG = DƯỢC = PHÒNG

TỔNG - CUỘC: CHỢ - LỚN. 27 Boulevard TỔNG - ĐỐC - PHƯƠNG — PHÂN - CUỘC: 29, PHỐ HÀNG NGANG — HANOI

Imprimerie TIẾNG DÂN HUẾ

Directeur Gérant: HUỲNH-THÚC-KHÁNG